

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã chứng khoán: EMS

Trụ sở chính: Số 01 đường Tân Xuân, P.Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3757 5577 Fax: (84-024) 3757 6144

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Quỳnh Vân – Người được ủy quyền công bố thông tin của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần

Địa chỉ: F204-E6 Thành Công – Phường Thành Công - Ba Đình – Hà Nội

Điện thoại: 0915267888

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.

Thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn: <https://ems.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

T/L TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN T.C. CB 24/20


TỔNG CÔNG TY
CHUYỂN PHÁT NHANH
BƯU ĐIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN
Q. BẮC TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI

Trần Thị Quỳnh Vân

**TỔNG CÔNG TY
CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /NQ-HĐQT.IV

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản số 10/BB/HĐQT.IV được Hội đồng quản trị Tổng công ty thông qua tại phiên họp lần thứ 10 - Nhiệm kỳ IV, tổ chức vào hồi 8h30' ngày 08/06/2020,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quyết định thông qua thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần, chi tiết như sau:

- 1.1 Thời gian họp: 08h30' thứ năm, ngày 18 tháng 6 năm 2020.
- 1.2 Địa điểm họp: Hội trường nhà D, Khách sạn La Thành, 226 Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Điều 2. Thông qua chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty Cổ phần, gồm các tài liệu sau:

- 2.1 Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông;
- 2.2 Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông;
- 2.3 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần;
- 2.4 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- 2.5 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS);
- 2.6 Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
- 2.7 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự toán năm 2020;

- 2.8 Tờ trình về việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- 2.9 Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị; Quy định đề cử, ứng cử ứng cử viên để bầu thay thế vào HĐQT, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT.
- 2.10 Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 3. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định sửa đổi bổ sung các tài liệu họp nêu tại Điều 2 của Nghị quyết này và thực hiện các công việc cần thiết có liên quan để triển khai thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT,
- Ban TGD (để thực hiện);
- Ban kiểm soát (để báo cáo);
- Lưu VP, HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lan Hương

Chu Thị Lan Hương

TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN

Giấy đăng ký kinh doanh số 0101826868 do Sở KH & ĐT Tp. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 09/11/2017

Trụ sở chính: Số 1, đường Tân Xuân, P.Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3757 55.99 - Fax: (84-024) 3757 6131 - Website: www.ems.com.vn



THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với chi tiết cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 08h30' thứ năm, ngày 18 tháng 6 năm 2020.
- 2. Địa điểm:** Hội trường nhà D, Khách sạn La Thành, 226 Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội.
- 3. Nội dung Đại hội:** Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ tiến hành xem xét, thông qua các nội dung sau:
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần;
 - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020;
 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
 - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự toán năm 2020;
 - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
 - Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị;
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- 4. Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Tổng công ty (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp hợp pháp) theo Danh sách cổ đông chốt ngày 27/5/2020.



5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

5.1. Đối với cá nhân:

- Tham dự trực tiếp: Thư mời họp; và Bản gốc chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng;
- Tham dự theo ủy quyền: Thư mời họp; Giấy ủy quyền theo mẫu (bản gốc); và Bản gốc chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

5.2. Đối với tổ chức:

- Tham dự trực tiếp: Thư mời họp; Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh mới nhất; và Bản gốc chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo pháp luật;
- Tham dự theo ủy quyền: Thư mời họp; Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh mới nhất; Giấy ủy quyền theo mẫu (bản gốc); và Bản gốc chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

6. Các tài liệu gửi kèm theo thư mời họp

- Chương trình Đại hội; mẫu xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội;
- Các tài liệu khác của Đại hội: Kính đề nghị Quý cổ đông tải về từ website của Tổng Công ty tại địa chỉ: <http://www.ems.com.vn>; Trường hợp không tải được hoặc không nhận được tài liệu, đề nghị Quý cổ đông liên hệ để nhận tài liệu trực tiếp từ Tổng công ty.

7. Đăng ký tham dự Đại hội và Thông tin liên hệ

Để tạo điều kiện chuẩn bị tốt nhất cho Đại hội, đề nghị quý vị cổ đông gửi xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội theo hình thức gửi thư hoặc fax trước 16h00 ngày 15/6/2020 về địa chỉ sau:

Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần

Địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình II, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (84-024) 3757 55.99 - Fax: (84-024) 3757 6131

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Trân trọng kính mời!.

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lan Hương
Chu Thị Lan Hương

**GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ**

**Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần**



Kính gửi:

1. Xác nhận tham dự Đại hội:

Tên cổ đông/Người ủy quyền:
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày tại
Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:
.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu/ủy quyền: cổ phần
(Bằng chữ:)

2. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Người được ủy quyền:
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày tại
Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền (trường hợp ủy quyền cho tổ chức):
.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
Điện thoại:
Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần
(Bằng chữ:)

3. Đồng ý ủy quyền cho một hoặc một số thành viên HĐQT Công ty có tên sau:

- | | | | |
|---|--------------|-------|---------|
| <input type="checkbox"/> Bà Chu Thị Lan Hương | - Chủ tịch | | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> Ông Lê Quốc Anh | - Thành viên | | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> Bà Hà Thị Hòa | - Thành viên | | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> Ông Đinh Tiến Vịnh | - Thành viên | | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Hồng Long | - Thành viên | | cổ phần |

4. Nội dung ủy quyền:

Người được ủy quyền được đại diện cho Người ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

5. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.
- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần./

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

....., ngày tháng năm 2020
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN
(của nhóm cổ đông)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần

Chúng tôi là những cổ đông của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần có tên trong danh sách dưới đây:

| Họ tên | CMND/Hộ chiếu/GP ĐKKD (Số, ngày cấp, nơi cấp) | Địa chỉ thường trú/Trụ sở | Số cổ phần sở hữu | Số cổ phần ủy quyền | Ký tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) |
|----------------|---|---------------------------|-------------------|---------------------|-------------------------------------|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| Tổng số | | | | | |

Cùng nhất trí ủy quyền cho:

Người được ủy quyền:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần

Bằng chữ: (.....)

Được thay mặt chúng tôi thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần./.

....., ngày tháng năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
(cổ đông ủy quyền cho nhiều người)**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần

Người ủy quyền:

Tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:
.....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:cổ phần
(Bằng chữ:)

Nhất trí uỷ quyền cho những người được ủy quyền có tên trong danh sách dưới đây:

| Họ tên | CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD (Số, ngày cấp, nơi cấp) | Địa chỉ thường trú | Số cổ phần được ủy quyền (Bằng chữ và bằng số) | Người được ủy quyền (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức) |
|----------------|--|--------------------|--|--|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| Tổng số | | | | |

Được thay mặt tôi thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần./.

....., ngày tháng năm 2020

NGƯỜI ỦY QUYỀN/CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

08h30' thứ năm, ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Địa điểm:

Hội trường nhà D, Khách sạn La Thành, 226 Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội.

| Thời gian | Nội dung |
|---------------|--|
| 08h30 – 09h00 | - Đăng ký đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông |
| 09h00 – 09h30 | - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu - Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội |
| 09h30 – 10h00 | Trình bày các báo cáo: - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát |
| 10h00 – 10h30 | Trình bày tờ trình về các nội dung: - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự toán năm 2020 - Tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; - Các nội dung khác (nếu có) |
| 10h30 – 11h00 | Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT: - Trình bày tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT - Thông qua Quy định đề cử, ứng cử; Danh sách các ứng cử viên và Quy chế bầu cử - Tiến hành bầu thành viên HĐQT |
| 11h00 – 11h30 | - Thảo luận và trả lời các câu hỏi tại Đại hội - Cổ đông tiến hành biểu quyết về các nội dung Đại hội |
| 11h30 – 11h45 | - Nghỉ giải lao và Kiểm phiếu |
| 11h45 – 12h00 | - Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT - Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội |

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Điều 1. Căn cứ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2012;
- Điều lệ Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (“Tổng công ty EMS”).

Điều 2. Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 27/5/2020) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

Điều 4. Quy định về trật tự

- Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải mang theo bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng, Thư mời họp, bản gốc Giấy uỷ quyền (nếu có), bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới nhất (đối với tổ chức), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết.
- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông tham dự Đại hội không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Ban tổ chức có quyền mời các cổ đông không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.
- Các cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được uỷ quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.
- Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty EMS.

Điều 6. Biểu quyết tại Đại hội

➤ Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tại Đại hội thông qua Thẻ biểu quyết.
- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết trong đó ghi thông tin của Cổ đông/Người được ủy quyền, số cổ phần phổ thông sở hữu, số phiếu biểu quyết tương ứng tại Đại hội (mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết), mã số biểu quyết và đóng dấu treo của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần.

➤ Cách biểu quyết:

Cổ đông thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Đoàn Chủ tịch Đại hội yêu cầu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

➤ Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

- Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - + Sửa đổi và bổ sung điều lệ;
 - + Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
 - + Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;
 - + Giao dịch mua, bán tài sản Tổng công ty EMS hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công ty EMS tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán;
- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 5. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đặt câu hỏi, trường hợp không có phiếu đặt câu hỏi thì đăng ký nội dung phát biểu vào giấy và chuyển cho tổ giúp việc gửi Ban Thư ký để trình Đoàn Chủ tịch.
- Trường hợp Đoàn Chủ tịch đề nghị các cổ đông phát biểu trực tiếp, cổ đông cần phát biểu giơ tay đề nghị phát biểu và chỉ phát biểu ý kiến khi Đoàn Chủ tịch mời phát biểu.
- Mọi cổ đông đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Đoàn Chủ tịch có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc gần nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự.
- Cổ đông khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch

Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để điều hành Đại hội.

Quyền và trách nhiệm của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần theo trình tự đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

- Trả lời/chỉ định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Các quyền khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định và được thông qua tại Đại hội. Ban kiểm tra tư cách có trách nhiệm kiểm tra tư cách đại biểu và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách và tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức Đại hội theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc.
- Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông qua tổ giúp việc Đoàn Chủ tịch.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết/bầu cử.
- Kiểm phiếu khi Đại hội biểu quyết/bầu cử.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu bầu cử.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết/bầu cử (nếu có).

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Tổng công ty.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Thư ký Đại hội lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần biểu quyết thông qua. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Hội đồng Quản trị (HDQT) Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty EMS) xin trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2019

1. Đánh giá chung về hoạt động của HDQT và tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty năm 2019:

1.1. Các nội dung hoạt động của HDQT:

a) Sau phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, ngày 15/08/2019, HDQT nhiệm kỳ IV đã họp phiên thứ 8 để bàn bạc và thông qua các nội dung sau:

- HDQT đề nghị Ban Tổng giám đốc chuẩn bị nội dung báo cáo chuyên đề đánh giá tổng thể về hiện trạng các phần mềm CNTT hiện có của Tổng công ty EMS và đề xuất định hướng phát triển hạ tầng CNTT của Tổng công ty EMS trong giai đoạn tới phù hợp với quy hoạch phát triển hạ tầng CNTT chung của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

- HDQT nhất trí giao cho Ban Tổng giám đốc tiếp tục tìm kiếm lô đất phù hợp để xây dựng Trung tâm khai thác dịch vụ EMS và trụ sở của Chi nhánh Tổng công ty tại TP. HCM.

- HDQT đề nghị Ban TGD tiếp tục triển khai các giải pháp để thúc đẩy kinh doanh dịch vụ trên toàn mạng lưới 6 tháng cuối năm 2019 và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- HDQT thống nhất đề nghị Ban Tổng giám đốc thực hiện các nội dung liên quan để triển khai kinh doanh dịch vụ Logistics như: giải quyết sớm các vướng mắc trong quá trình phối hợp với các BĐT/TP triển khai dịch vụ Logistics; rà soát lại phương án triển khai kinh doanh dịch vụ Logistics trên toàn mạng lưới với vai trò Tổng công ty EMS là chủ dịch vụ Logistics.

- HDQT đồng ý phê duyệt Phương án Chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông.

- HDQT thông qua thủ tục ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các giao dịch với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thăng Long.

- HDQT thông qua Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – CTCP sau khi sửa đổi, bổ sung theo đề xuất của Ban Tổng giám đốc.

- HĐQT thông qua chủ trương nhận bàn giao sàn TMĐT Postmart từ Tổng công ty BĐVN.

- HĐQT thông qua chủ trương đầu tư Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu bưu gửi tập trung của Tổng công ty EMS. Đồng thời phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2019 sau khi điều chỉnh, bổ sung.

b) Ngày 05/12/2019, HĐQT nhiệm kỳ IV đã họp phiên thứ 9 để bàn bạc và thông qua các nội dung sau:

- HĐQT nhất trí thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và một số định hướng, giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- HĐQT nhất trí thông qua Báo cáo tình hình kinh doanh dịch vụ Logistics năm 2019, kế hoạch, giải pháp phát triển kinh doanh dịch vụ Logistics năm 2020. Đồng thời đề nghị Ban Tổng giám đốc lưu ý triển khai một số nội dung, định hướng để phát triển kinh doanh dịch vụ Logistics trong năm 2020.

- HĐQT nhất trí thông qua Báo cáo tình hình triển khai kinh doanh sàn TMĐT Postmart năm 2019, định hướng kinh doanh năm 2020. Đồng thời đề nghị Ban Tổng giám đốc khoanh vùng chi phí và xác định mục tiêu duy trì thương hiệu Postmart để hỗ trợ phát triển kinh doanh dịch vụ EMS.

- HĐQT nhất trí thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch lao động tiền lương năm 2019 và dự kiến kế hoạch lao động tiền lương năm 2020 để triển khai việc giao các chỉ tiêu kế hoạch sxkd, kế hoạch lao động, tiền lương cho các đơn vị tại Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2020.

- HĐQT cơ bản thông qua Báo cáo về các dự án CNTT giai đoạn 2020-2022. Tuy nhiên, đề nghị Ban Tổng giám đốc lưu ý một số nguyên tắc như: các phần mềm cần được xây dựng và triển khai trên cơ sở mã nguồn mở để có thể làm chủ được hệ thống; quy hoạch hạ tầng CNTT của Tổng công ty EMS phải phù hợp với định hướng đầu tư hạ tầng CNTT của Tổng công ty BĐVN và đảm bảo hiệu quả hoạt động đầu tư. Đồng thời, HĐQT đề nghị Ban TGD rà soát và điều chỉnh nội dung Báo cáo về quy hoạch tổng thể hạ tầng CNTT của Tổng công ty EMS giai đoạn 2020-2020 theo ý kiến góp ý, chỉ đạo của các thành viên HĐQT.

- HĐQT thống nhất thông qua nội dung báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2019 và phê duyệt Danh mục đầu tư năm 2020.

- HĐQT thông qua chủ trương để Ban Tổng giám đốc nghiên cứu, khảo sát và đề xuất Phương án đầu tư hệ thống dây chuyền chia chọn tự động cho Trung tâm Khai thác EMS liên tỉnh tại Hà Nội.

- HĐQT nhất trí lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện thủ tục pháp lý để chấm dứt hợp đồng HTKD với Công ty cổ phần Đầu tư Việt Nam; nhất trí thông qua các nội dung liên quan đến công tác cán bộ theo đề xuất của Ban Tổng giám đốc.

- HĐQT thống nhất thông qua phương án tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2020 của Tổng công ty.

c) Ngày 08/06/2020, HĐQT nhiệm kỳ IV đã họp phiên thứ 10 thông qua các nội dung sau:

- Thống nhất trình ĐHCĐ thường niên thông qua các chỉ tiêu chính trên Báo cáo tài chính sau kiểm toán 2019; Các nội dung về phương án phân phối lợi nhuận 2019; Thù lao

cho HĐQT và BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020; Tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ của Tổng công ty EMS.

- Thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty; thông qua báo cáo đánh giá tình hình SXKD của Tổng công ty 5 tháng đầu năm 2020 và các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2020.

- Thông qua quyết toán tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020.

- Thông qua chủ trương đầu tư phần mềm khai thác, kinh doanh dịch vụ Logistic tại Tổng công ty EMS.

- HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ và Phê duyệt nội dung các báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- HĐQT thông qua công tác cán bộ; đồng thời phê duyệt điều chỉnh thang bảng lương và phụ cấp lương của Tổng công ty EMS năm 2020.

- HĐQT thông qua đề xuất tiếp tục ký Hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng Bưu điện Liên Việt để bổ sung vốn lưu động cho Tổng công ty EMS của Ban TGD.

1.2. Kết quả triển khai các nghị quyết của HĐQT:

- Hầu hết các nghị quyết của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện đảm bảo nội dung và thời gian.

- Kết quả sản xuất kinh doanh: năm 2019, mặc dù chỉ tiêu tổng doanh thu của Tổng công ty chưa hoàn thành kế hoạch, tuy nhiên các chỉ tiêu kế hoạch còn lại về lợi nhuận, cổ tức đều hoàn thành kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | Kế hoạch 2019 | | Thực hiện 2019 | | |
|------------|-------------------------------|------------------|----------------|------------------|----------------|----------------|
| | | KH 2019 | % so TH 2018 | Thực hiện 2019 | % so TH 2018 | % so KH 2019 |
| I | Tổng doanh thu | 2,250,000 | 148.36% | 1,805,334 | 119.04% | 80.24% |
| 1 | Doanh thu từ hoạt động SXKD | 2,246,100 | 148.46% | 1,802,398 | 119.14% | 80.25% |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3,000 | 114.72% | 2,132 | 81.52% | 71.06% |
| 3 | Thu nhập khác | 900 | 80.43% | 805 | 71.92% | 89.43% |
| II | Tổng chi phí | 2,183,500 | 149.68% | 1,738,727 | 119.19% | 79.63% |
| 1 | Chi phí SXKD của Công ty | 2,181,400 | 149.79% | 1,737,390 | 119.30% | 79.65% |
| 2 | Chi phí hoạt động tài chính | 2,000 | 88.59% | 1,111 | 49.20% | 55.53% |
| 3 | Chi phí khác | 100 | 34.37% | 226 | 77.68% | 226.02% |
| III | Tổng lợi nhuận trước | | 115.05% | | 115.24% | 100.16% |

| | | | | | | |
|----|-------------------------|--------|---------|--------|---------|---------|
| | thuế | 66,500 | | 66,608 | | |
| IV | Tổng lợi nhuận sau thuế | 52,990 | 115.59% | 53,232 | 116.12% | 100.46% |
| V | TỶ LỆ CỔ TỨC | 10.00% | 83.33% | 10.00% | 83.33% | 100.00% |

1.3. Tồn tại trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Việc tìm kiếm, mua đất để quy hoạch sản khai thác dịch vụ EMS, kết hợp làm trụ sở của Chi nhánh Tổng công ty EMS tại TP. Hồ Chí Minh chưa thực hiện theo đúng Nghị quyết HĐQT.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong công tác điều hành SXKD. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT chỉ đạo Tổng giám đốc đều phù hợp với phạm vi quyền hạn của HĐQT được qui định tại Điều lệ của Tổng công ty EMS và qui định của Pháp luật.

Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, cụ thể:

- Tổng công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế và đảm bảo tỷ lệ cổ tức chi trả cho các cổ đông năm 2019 đã được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định, thông báo và các chủ trương, quyết sách của HĐQT.

Trong năm 2019, HĐQT chỉ đạo và theo dõi sát sao việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc. Tại các phiên họp của HĐQT, đều có nội dung báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT phiên họp trước đó; nghe Ban TGD giải trình lý do đối với các nội dung chưa được thực hiện. HĐQT đánh giá Ban TGD đã hoạt động rất tích cực, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty hoạt động tốt, không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị, điều hành Tổng công ty của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

3. Thù lao của HĐQT năm 2019:

Tổng công ty EMS đã tính toán, xác định và trình ĐHCĐ phê duyệt quyết toán tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 theo mức chi đã được ĐHCĐ năm 2019 thông qua với tổng số tiền là 635.040.000 đồng trong đó thù lao của HĐQT là 453.600.000 đồng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

1.1. Chỉ đạo, định hướng của HĐQT:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, HĐQT đã có chỉ đạo, định hướng để Tổng công ty xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 sau khi rà soát, đánh giá ảnh hưởng tình hình dịch bệnh tới các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, cụ thể như sau:

a) Đối với phần kinh doanh của mạng lưới các Bưu điện Tỉnh/TP:

- Để thể hiện được vai trò của chủ dịch vụ trên toàn mạng lưới, năm 2020 đề nghị Tổng công ty EMS cơ cấu lại nguồn lực, tập trung các giải pháp hỗ trợ các BĐT/TP duy trì tốc độ tăng trưởng của dịch vụ EMS, hạn chế tác động xấu của dịch bệnh tới phát triển kinh doanh, đảm bảo chất lượng dịch vụ.

- Bên cạnh các giải pháp chia sẻ khó khăn với các BĐT/TP, yêu cầu Tổng công ty EMS phải có bộ phận nghiên cứu thị trường, khách hàng để định hướng phát triển kinh doanh trên toàn mạng lưới; Tìm kiếm dịch vụ mới, nhu cầu mới của khách hàng, định hình để mạng lưới triển khai thực hiện.

b) Đối với phần kinh doanh tại Tổng công ty EMS:

- Trong điều kiện thị trường cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là dịch vụ chuyển phát TMĐT, đề nghị Ban TGD cân nhắc định hướng và phương án kinh doanh, không chạy theo khách hàng, không giảm giá sâu để lấy khách hàng như xu hướng và cục diện thị trường hiện nay; xác định cụ thể tệp khách hàng mục tiêu cần nhắm đến, không nên tập trung đầu tư hết nguồn lực để giành nhóm khách hàng TMĐT.

- Đề nghị trong năm 2020 Tổng công ty phải nghiên cứu giải pháp, tập trung nguồn lực để thúc đẩy kinh doanh tại thị trường Đà Nẵng và TP. HCM.

- Tập trung đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ Logistics năm 2020, theo đó cần lưu ý một số điểm như: xác định rõ phân khúc dịch vụ, khoanh vùng sản phẩm phù hợp để triển khai; định hình mô hình tổ chức sản xuất phù hợp; tập trung nghiên cứu về quy trình, hạ tầng cung cấp dịch vụ và CNTT để triển khai dịch vụ.

- Đối với việc triển khai kinh doanh sàn TMĐT Postmart, đề nghị Tổng công ty khoanh vùng chi phí và xác định mục tiêu duy trì thương hiệu Postmart để hỗ trợ phát triển kinh doanh dịch vụ EMS.

c) Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế:

Do ảnh hưởng rất lớn của tình hình dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam và các nước trên thế giới, Tổng công ty EMS đã điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch doanh thu các dịch vụ. Theo đó, tốc độ tăng trưởng doanh thu giảm xuống còn 14% so với năm 2019. Tuy nhiên, do doanh thu các dịch vụ quốc tế bị giảm sâu (dự kiến tăng trưởng âm so với năm 2019). Đây là nhóm dịch vụ có tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cao, vì vậy đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc cân đối chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty EMS năm 2020.

Sau khi rà soát, đánh giá ảnh hưởng tình hình dịch bệnh đến kế hoạch tài chính năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo Tổng công ty EMS đã cắt giảm chi phí, cắt giảm lao động và điều chỉnh giảm tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020, đảm bảo lợi nhuận kế hoạch năm 2020 tối thiểu phải tương đương lợi nhuận thực hiện năm 2019.

1.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

Căn cứ các nguyên tắc, định hướng trên, Tổng công ty EMS đã xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình ĐHCĐ thông qua như sau:

- Tổng doanh thu: 2.060 tỷ đồng, tăng 14,11% so với tổng doanh thu thực hiện năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế: 66,7 tỷ đồng, tương đương lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019.

- Lợi nhuận sau thuế: 53,3 tỷ đồng.

- Tỷ lệ cổ tức: 10%/cổ phần.

2. Các hoạt động trọng tâm và định hướng chỉ đạo:

2.1. Triển khai đồng bộ các giải pháp để kiểm soát, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; giành nguồn lực để thúc đẩy kinh doanh dịch vụ trên toàn mạng lưới để thực hiện mục tiêu kế hoạch trong điều kiện ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

2. Xây dựng phương án kinh doanh dịch vụ logistics trên nguyên tắc lấy dịch vụ LastMile Logistics làm trọng tâm, thúc đẩy phát triển song song các dịch vụ kho hàng,

dịch vụ Forwarders trên cơ sở tận dụng năng lực hạ tầng và các nguồn lực hiện có của Tổng công ty và các đơn vị trên mạng lưới.

3. Tiếp tục triển khai kinh doanh sàn thương mại điện tử Posmart với chiến lược định vị Posmart.vn là sàn thương mại điện tử tập trung các sản phẩm đặc sản vùng miền trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương; Phát huy tối đa lợi thế sàn thương mại điện tử Posmart.vn là giao dịch chính thức, có quy mô quốc gia đối với các sản phẩm OCOP.

4. Tiếp tục duy trì và mở rộng Hợp tác kinh doanh quốc tế thông qua việc tham gia các hoạt động để tăng cường sự hợp tác giữa các nước thành viên của Hiệp hội EMS; UPU, giữ vững hình ảnh và vị thế của EMS Việt Nam với Hiệp hội EMS và Bưu chính các nước.

5. Thường xuyên rà soát và đổi mới tổ chức sản xuất trong từng công đoạn cung cấp dịch vụ để nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ và tiết kiệm chi phí; Xây dựng phương án cung cấp dịch vụ và các sản phẩm linh hoạt đáp ứng nhu cầu khách hàng lớn.

6. Triển khai các dự án đầu tư để nâng cao năng lực hệ thống CNTT hỗ trợ phát triển kinh doanh và quản lý chất lượng tại Tổng công ty; Nghiên cứu xây dựng phương án đầu tư hệ thống dây chuyền chia chọn tự động tại các Trung tâm Khai thác vùng để nâng cao năng suất lao động, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng.

7. Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống cơ chế kế hoạch; Tập trung đổi mới cơ chế tiền lương, đặc biệt là cơ chế trả lương theo sản phẩm đến người lao động trực tiếp sản xuất để khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động.

8. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; Xây dựng quy chế tuyển dụng để thu hút lao động chất lượng cao; Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại lao động để hỗ trợ kịp thời cho sản xuất. Triển khai các chương trình đào tạo tập trung để nâng cao trình độ, kỹ năng của người lao động.

9. Lập kế hoạch và giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch thu chi tài chính; kế hoạch thu chi các quỹ của người lao động; đảm bảo tiền lương, thu nhập, ổn định đời sống của CBCNV.

10. Tiếp tục triển khai Văn hóa Doanh nghiệp Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty EMS. Phối hợp xây dựng bộ quy tắc ứng xử và chuẩn mực hành vi cho các chức danh của Tổng công ty EMS, tạo môi trường làm việc lành mạnh vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020**

I - KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019, được đánh dấu là một năm có đầy khó khăn, thách thức đối với các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính, chuyển phát, đặc biệt là chuyển phát hàng hóa – dịch vụ hậu cần cho thương mại điện tử. Đối với Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện (Tổng công ty EMS), năm 2019 vẫn tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng doanh thu dịch vụ trên toàn mạng lưới bằng các các giải pháp đổi mới, điều chỉnh về tổ chức sản xuất kinh doanh. Với sự quyết liệt trong chỉ đạo điều hành xuyên suốt từ Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (BĐVN) đến Tổng công ty EMS và các Bưu điện tỉnh, thành phố (BĐT/TP), Tổng công ty EMS đã đạt được kết quả đáng kể, giữ vững được tốc độ tăng trưởng và vị thế là một trong những công ty chuyển phát hàng đầu trên thị trường.

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2018 | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|-----|----------------------------------|------------------|------------------|----------------------|
| 1 | Tổng Doanh thu | 1.516.624 | 1,805,334 | 119.04% |
| 1.1 | Doanh thu cung cấp dịch vụ | 1.512.890 | 1,802,398 | 119.14% |
| 1.2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính | 2.615 | 2,132 | 81.52% |
| 1.3 | Thu nhập khác | 1.119 | 805 | 71.92% |
| 2 | Chi phí | 1.458.825 | 1,738,727 | 119.19% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 57.799 | 66,608 | 115.24% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | 12% | 10.00% | 83.33% |

2. Kết quả thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019

2.1. *Đẩy mạnh phát triển kinh doanh trong nước và tăng cường truyền thông quảng bá thương hiệu EMS*

- Định vị phân khúc sản phẩm dịch vụ rõ ràng đối với các dịch vụ cốt lõi; nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới, mở rộng phạm vi triển khai thêm các dịch vụ đặc biệt; tập trung hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhóm khách hàng TMĐT.

- Rà soát, xây dựng bảng giá cước linh hoạt đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh được với các đối thủ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh dịch vụ; hỗ trợ các BĐT/TP trong việc xây dựng chính sách giá và tiếp thị khách hàng.

- Củng cố các kênh phân phối truyền thống trực tiếp; Phát triển các kênh phân phối gián tiếp thông qua việc liên kết với các đối tác cung cấp nền tảng kết nối TMDT đa kênh; phát triển kênh đại lý hợp tác kinh doanh dịch vụ EMS...

- Hoạt động truyền thông, quảng cáo: tiếp tục đẩy mạnh các hình thức truyền thông online; tham gia các diễn đàn trong nước và quốc tế để tiếp cận nhóm khách hàng tiềm năng.

2.2. Thúc đẩy phát triển kinh doanh quốc tế và tăng cường hợp tác với bưu chính các nước

- Tiếp tục tăng cường hợp tác song phương, đa phương và thường xuyên trao đổi với Bưu chính các nước về tình hình sản lượng, chất lượng dịch vụ, thanh toán, phát triển dịch vụ mới, thúc đẩy dịch vụ EMS quốc tế tăng trưởng.

- Làm việc với bưu chính các nước về phát triển thêm các dịch vụ mới, dịch vụ EMS cho TMDT, về hợp đồng PFP, cước đầu cuối; Làm việc thường xuyên với các đối tác để duy trì và phát triển ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý quốc tế.

- Công tác Hợp tác đa phương: tăng cường tham dự các hội nghị quốc tế và tổ chức triển khai các công việc của Hiệp hội EMS; UPU, giữ vững hình ảnh và vị thế của EMS Việt Nam với Hiệp hội EMS, các tổ chức và Bưu chính các nước.

- Năm 2019, EMS Việt Nam nhận giải Bạc Chất lượng và giải thưởng Chăm sóc khách hàng của Liên minh Bưu chính thế giới (UPU).

2.3. Chú trọng Phát triển dịch vụ Logistics

- Kiện toàn lại mô hình tổ chức từ cấp cán bộ quản lý tới cấp chuyên viên, tuyển dụng bổ sung lao động có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực để phát triển dịch vụ theo mục tiêu đặt ra.

- Tập trung nguồn lực phát triển kinh doanh tại các địa bàn trọng điểm; hoàn thiện quy trình vận hành, hợp tác với các đối tác vận chuyển đa phương thức và các đơn vị trên mạng lưới TCT BĐVN để xây dựng giải pháp Logistics phục vụ khách hàng, với tiêu chí đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng.

2.4. Triển khai các giải pháp đổi mới tổ chức sản xuất tại Tổng công ty EMS theo định hướng chung của Tổng công ty BĐVN

- Tiếp tục rà soát, đổi mới tổ chức sản xuất trong từng công đoạn cung cấp dịch vụ; xây dựng phương án quy hoạch lại mạng thu gom, mạng phát, mạng vận chuyển để tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh.

- Cải tiến quy định, quy trình nghiệp vụ EMS theo định hướng chuẩn hóa tổ chức sản xuất của TCT BĐVN.

- Tăng cường công tác đào tạo, công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chất lượng thông qua đo kiểm KPI chất lượng các công đoạn cung cấp dịch vụ.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong SXKD

- Tiếp tục phát triển và nâng cấp các nền tảng CNTT hỗ trợ kinh doanh như: hệ thống quản lý khách hàng CRM; hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh; Hoàn thiện hệ sinh thái Merchantsite phục vụ khách hàng lớn.

- Triển khai nâng cấp các phần mềm ứng dụng hiện hành, hoàn thiện các chức năng phần mềm phục vụ công tác kiểm tra dữ liệu; triển khai các hệ thống báo cáo hoạt động sản khai thác, hệ thống giám sát các hoạt động nhận gửi, khai thác, vận chuyển và phát bưu gửi trên toàn mạng lưới... đáp ứng các yêu cầu thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nâng cấp hệ thống phần mềm triển khai kết nối dữ liệu với các hãng HK quốc tế để nâng cao chất lượng dịch vụ EMS quốc tế.

2.6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng cung cấp dịch vụ

Hoàn thành hầu hết các hạng mục và dự án đầu tư trong danh mục đầu tư năm 2019; triển khai công tác mua sắm trang thiết bị, CCDC đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh; hoàn thành tốt công tác cấp phát vật tư, ấn phẩm đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ trên toàn mạng lưới.

- Triển khai các dự án đầu tư mở rộng mặt bằng và hạ tầng cung cấp dịch vụ; Quy hoạch lại mặt bằng tổ chức các bưu cục phục vụ khách hàng lớn, bưu cục phát của TCTY EMS tại địa bàn Hà Nội, Đà Nẵng và TP. HCM.

2.7. Công tác tổ chức cán bộ và lao động, tiền lương

- Kiện toàn việc bổ nhiệm bổ sung đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp để nâng cao năng lực điều hành và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, xây dựng Quy định tạm thời về đánh giá cán bộ để làm căn cứ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, luân chuyển, miễn nhiệm cán bộ của Tổng công ty.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương; hướng dẫn các đơn vị bám sát kế hoạch phân kỳ và tình hình thực hiện kế hoạch sản lượng, doanh thu để tuyển dụng lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo theo kế hoạch đào tạo năm 2019 của Tổng công ty cũng như đào tạo cho các đơn vị trên mạng lưới về kinh doanh và nghiệp vụ EMS. Trong năm 2019, Tổng công ty đã tổ chức 30 khóa đào tạo cho các BĐT/TP, 55 khóa đào tạo cho CBCNV, cử 1070 lượt người tham dự các khóa đào tạo do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Tổng công ty EMS tổ chức.

2.8. Triển khai tốt các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên

- Đảm bảo tiền lương và thu nhập của CBCNV năm 2019 tăng so với năm 2018; Hoàn thành mục tiêu ổn định và nâng cao đời sống CBCNV toàn Tổng công ty.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hóa, thể thao bổ ích, thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên tham gia để không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng hàng năm và tổ chức truyền thông nội dung các chương trình thi đua đến CBCNV cũng góp phần tạo động lực cho người lao động, hăng say sản xuất, khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

- Năm 2019 Tổng công ty EMS đã được nhân Bằng khen “Doanh nghiệp vì người lao động” của Bộ LĐTBXH.

II. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2020

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019, Tổng công ty EMS xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch 2020 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Thực hiện 2019 | Kế hoạch 2020 | Tỷ lệ% 2020/2019 |
|-----|--|------------------|------------------|------------------|
| 1 | Tổng Doanh thu | 1,805,334 | 2,060,000 | 114.11% |
| 1.1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1,802,398 | 2,058,350 | 114.20% |
| 1.2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính | 2,132 | 1,300 | 60.98% |
| 1.3 | Thu nhập khác | 805 | 350 | 43.49% |
| 2 | Chi phí | 1,738,727 | 1,993,300 | 114.64% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 66,608 | 66,700 | 100.14% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | 10.00% | 10.00% | 100.00% |

2. Các giải pháp, trọng tâm thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020

2.1. Công tác phát triển kinh doanh trong nước và truyền thông

- Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới, điều chỉnh giá cước các dịch vụ, xây dựng giá cước linh hoạt, cạnh tranh đáp ứng thị hiếu của khách hàng.

- Đồng hành cùng các BĐT/TP để thúc đẩy kinh doanh dịch vụ trên toàn mạng lưới, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

- Củng cố các kênh phân phối trực tiếp, phát triển thêm các kênh phân phối gián tiếp, tiếp tục liên kết với các đối tác cung cấp nền tảng kết nối TMĐT đa kênh;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về các dịch vụ và sản phẩm TMĐT Postmart để tăng cường truyền thông quảng bá thương hiệu EMS.

2.2. Thúc đẩy phát triển kinh doanh quốc tế và tăng cường hợp tác với bưu chính các nước

Phối hợp chặt chẽ với đầu mối Bru chính các nước để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh để lưu thoát hàng EMS quốc tế đi, đảm bảo chất lượng dịch vụ trong điều kiện dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động vận chuyển hàng hóa đi quốc tế.

2.3. Công tác phát triển dịch vụ Logistics

- Tiếp tục hoàn thiện sản phẩm dịch vụ, cải tiến quy trình và chất lượng dịch vụ khâu chấp nhận, vận chuyển hàng không và công đoạn giao hàng.

- Tăng cường tuyển dụng bổ sung, đào tạo, phát triển lực lượng bán hàng, xây dựng cơ chế tiền lương khuyến khích đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

2.2. Công tác tổ chức sản xuất và nghiệp vụ

- Tiếp tục rà soát, cải tiến mạng vận chuyển để rút ngắn chỉ tiêu thời gian toàn trình và cắt giảm chi phí; Rà soát, cải tiến tổ chức sản xuất tại các công đoạn để nâng cao chất lượng và năng suất lao động; cải tiến, cắt giảm ẩn phẩm dịch vụ để cắt giảm chi phí.

- Thực hiện đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ nghiệp vụ chủ chốt tại TCT EMS và phối hợp đào tạo cho các bưu điện tỉnh/thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng dịch vụ thông qua việc đo kiểm, KPI chất lượng các công đoạn chuyên phát, đo kiểm đánh giá chất lượng các hướng chuyển trọng điểm và chất lượng các dịch vụ.

2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Xây dựng phương án cải tiến, nâng cấp phần mềm CNTT để triển khai đầu tư dây chuyền tự động vào sản xuất, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng suất lao động.

- Triển khai mở rộng các nền tảng, cung cấp giải pháp đồng bộ cho khách hàng TMĐT; giải pháp quản lý kinh doanh dịch vụ Logistic, quản lý hoạt động tại các Service Center.

- Triển khai giải pháp an ninh, bảo mật để đảm bảo an toàn hệ thống thông tin khách hàng, thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.5. Công tác Chăm sóc khách hàng

- Triển khai kế hoạch ứng dụng hệ thống giải quyết khiếu nại quốc tế mới - Icare của Hiệp hội EMS trong CSKH;

- Đề xuất các phương án kết nối hệ thống phần mềm CSKH, tổng đài CSKH với hạ tầng CSKH của Tổng công ty BĐVN.

2.7. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng cung cấp dịch vụ:

- Triển khai các dự án đầu tư mở rộng mặt bằng và hạ tầng cung cấp dịch vụ; Quy hoạch lại mặt bằng các bưu cục khách hàng lớn, bưu cục phát của TCTY EMS tại các Chi nhánh của Tổng công ty EMS; mặt bằng để đảm bảo cơ sở hạ tầng triển khai kinh doanh dịch vụ Logistics.

- Từng bước đầu tư cơ sở vật chất hiện đại hoá tại các khâu chấp nhận, khai thác, vận chuyển, phát hàng để cải tiến chất lượng dịch vụ và nâng cao NSLĐ.

- Triển khai các dự án đầu tư theo danh mục đầu tư, kế hoạch vốn đầu tư đã được HĐQT phê duyệt theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

2.8. Bổ sung nguồn lực tài chính và triển khai các giải pháp sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính:

- Củng cố nguồn lực tài chính thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2020; bổ sung nguồn tài trợ từ việc vay ngân hàng với cơ cấu vốn hợp lý để đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, mở rộng mặt bằng SXKD, nâng cao chất lượng dịch vụ và chiếm lĩnh thị trường.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ đối soát, thu hồi công nợ, đảm bảo cân đối dòng tiền phục vụ SXKD.

2.9. Các giải pháp tạo động lực cho người lao động nâng cao NSLĐ:

- Kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện cơ chế và các chỉ tiêu kế hoạch về lao động tiền lương của các Chi nhánh; Triển khai việc áp dụng chỉ tiêu KPI's đối với khối quản lý và chức năng tại Tổng công ty và các Chi nhánh; tiếp tục triển khai áp dụng cơ chế trả lương theo sản phẩm cho các công đoạn cung cấp dịch vụ tại Tổng công ty.

- Cải tiến cơ chế tuyển dụng để thu hút lao động có chất lượng; Triển khai các chương trình đào tạo tập trung để nâng cao trình độ, kỹ năng của người lao động theo kế hoạch đào tạo năm 2020.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, một số chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty EMS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty EMS xem xét, thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Hà Thị Hòa

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần,

Ban Kiểm soát Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty EMS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1. Nhân sự của Ban Kiểm soát

Nhân sự Ban Kiểm soát (BKS) gồm 03 (ba) thành viên như sau:

- Ông Phạm Tất Thành – Trưởng ban
- Bà Trần Thanh Hà – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên

1.2. Hoạt động của BKS

Trong năm 2019 Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quy chế, tập trung kiểm tra giám sát các mặt hoạt động SXKD của Tổng công ty EMS. Các nhiệm vụ chính đã thực hiện như sau:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của Tổng công ty EMS.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai thực hiện và duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán, phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh, giám sát công tác sổ sách, chứng từ kế toán;
- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị;
- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành Tổng công ty EMS của HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT;

- Giám sát tính tuân thủ quy trình, quy chế quản trị nội bộ;
- Giám sát công tác công bố thông tin theo quy định;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý; điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2019;
- Giám sát các hoạt động đầu tư, quản lý và sử dụng vốn;
- Tham gia cùng đoàn công tác của Tổng công ty thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động tại các đơn vị trực thuộc Tổng công ty;
- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2019;
- Lập các báo cáo theo quy định;
- Các thành viên của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng và không cản trở tới việc hoạt động kinh doanh của Tổng công ty EMS.

2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các nội dung giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty EMS.

2.1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

2.1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | KẾ HOẠCH | THỰC HIỆN | TH/KH (%) |
|----|-------------------------|-------------|----------|-----------|-----------|
| 1 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 91,60 | 91,60 | 100,00% |
| 2 | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 2.250,00 | 1.805,33 | 80,24% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 66,50 | 66,61 | 100,16% |
| 4 | Số thuế TNDN phải nộp | Tỷ đồng | 13,51 | 13,38 | 99,04% |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 52,99 | 53,23 | 100,46% |

2.1.2 Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 (Trình bày lại) | Năm 2019 |
|-----------|-----------------------|----------------|-----------------------------|---------------|
| I | Tổng tài sản | Tỷ đồng | 558,75 | 598,95 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Tỷ đồng | 455,71 | 491,72 |
| 2 | Tài sản dài hạn | Tỷ đồng | 103,03 | 107,23 |
| II | Tổng nguồn vốn | Tỷ đồng | 558,75 | 598,95 |
| 1 | Nợ phải trả | Tỷ đồng | 340,30 | 374,18 |

| | | | | |
|------------|---|-------------|--------------|--------------|
| 2 | Nguồn vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 218,45 | 224,77 |
| III | Bố trí cơ cấu tài sản, nguồn vốn | | | |
| 1 | Bố trí cơ cấu tài sản | | | |
| 1.1 | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 81,6 | 82,1 |
| 1.2 | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 18,4 | 17,9 |
| 2 | Bố trí cơ cấu nguồn vốn | | | |
| 2.1 | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 60,9 | 62,5 |
| 2.2 | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | % | 39,1 | 37,5 |
| IV | Khả năng thanh toán | | | |
| 1 | Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) | Lần | 1,342 | 1,314 |
| 2 | Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/(Nợ ngắn hạn) | Lần | 1,339 | 1,306 |
| V | Khả năng sinh lời | | | |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 48,89 | 53,23 |
| 2 | ROE(Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu) | % | 22,38 | 23,68 |
| 3 | ROA (Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản) | % | 8,75 | 8,89 |
| 4 | ROS(Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần) | % | 3,23 | 2,95 |
| VI | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi) | Đồng | 1.475 | 5.812 |

2.1.3 Sử dụng vốn:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Nội dung | Số tại thời điểm 31/12/2018 | Số tại thời điểm 31/12/2019 |
|-----------|-----------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| I | Vốn chủ sở hữu | 218,45 | 224,77 |
| 1 | Vốn cổ phần | 91,59 | 91,59 |
| 2 | Vốn khác của chủ sở hữu | 0,00 | 0,00 |
| 3 | Chênh lệch tỷ giá hối đoái | 0,00 | 0,00 |
| 4 | Quỹ đầu tư phát triển | 68,50 | 76,90 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 58,36 | 56,28 |
| II | Sử dụng vốn | 218,45 | 224,77 |
| 1 | TSCĐ | 72,07 | 76,71 |
| 2 | Đầu tư XDCB dở dang | 5,08 | 5,14 |
| 3 | Đầu tư tài chính dài hạn | 0,70 | 1,13 |
| 4 | Tài sản dài hạn khác | 7,65 | 5,61 |
| 5 | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 4,00 | 6,64 |
| 6 | Các khoản phải thu dài hạn | 17,53 | 18,64 |
| 7 | Vốn lưu động | 111,42 | 110,90 |

***/Đánh giá:**

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty EMS, Ban Kiểm soát ghi nhận kết quả cụ thể như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành.

- Chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, khoa học đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng quy định.

- Một số số liệu của báo cáo năm 2018 được Tổng công ty EMS đánh giá và điều chỉnh hồi tố dựa trên kết quả thanh tra thuế cho năm 2018.

- Ban Kiểm soát đánh giá Tổng công ty EMS đã thực hiện việc tổ chức công tác kế toán, mở sổ sách kế toán theo đúng quy định. Báo cáo tài chính được lập vào ngày 06/03/2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính năm 2019 được soát xét và kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán VACO với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- Các chỉ số tài chính đảm bảo mức an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng công ty EMS đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định.

- Tình hình tài chính của Tổng công ty tốt, thu nhập của CBNV ổn định.

2.2. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

2.2.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Năm 2019 mặc dù chỉ tiêu tổng doanh thu của Tổng công ty EMS hoàn thành 80,24% so với kế hoạch, tuy nhiên các chỉ tiêu kế hoạch còn lại về lợi nhuận, cổ tức đều hoàn thành kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua, kết quả cụ thể như đã nêu trên.

2.2.2 Các nội dung khác:

Các nội dung khác được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được Tổng công ty EMS thực hiện đúng quy định:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019;
- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018;

- Phương án tăng vốn điều lệ tiếp tục được HĐQT, Ban điều hành triển khai thực hiện theo kế hoạch.

2.3 Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

a. Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã có chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty EMS. Cách thức lãnh đạo, quản lý và điều hành bằng các Nghị quyết, quyết định được biểu quyết tại phiên họp định kỳ hàng quý hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành tuân thủ luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty EMS và các quy trình, quy chế của HĐQT đã ban hành, nội dung của các Nghị quyết phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

b. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quyền và nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty; đảm bảo lợi ích của Tổng công ty EMS và cổ đông.

Ban Tổng giám đốc đã duy trì giao ban hàng tuần, hàng tháng, cơ bản đã hoàn thành các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc đã đánh giá những nhân tố thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức; đồng thời tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Tổng công ty. Thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; Thực hiện giải pháp đột phá về công tác quản lý cán bộ, tiền lương, tiền thưởng và mô hình quản trị của Tổng công ty để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các đơn vị; huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực về vốn, tài sản và lao động, nâng cao năng lực của bộ máy quản lý giúp tiết giảm, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

3. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các Ban, đơn vị trực thuộc được thực hiện tốt;

- Ban Kiểm soát được mời tham dự, tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT;

- Đại diện Ban Kiểm soát được cung cấp các phiếu ý kiến, tờ trình HĐQT và các tài liệu thông tin khác;

- BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, các văn bản báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty EMS;

- Trong năm 2019, BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý thông qua việc được cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị, tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty EMS.

4. Công bố thông tin và báo cáo các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông:

- Các thông tin cơ bản về tình hình Tổng công ty EMS được công bố theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Từ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tới nay, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông liên quan đến các vấn đề của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, hoạt động kinh doanh và các vấn đề khác của Tổng công ty EMS.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS và kiểm soát viên:

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên đã chủ động tích cực trong các hoạt động chuyên môn, duy trì tốt chế độ công tác, nội quy và các quy định nội bộ của Tổng công ty EMS.

- Phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng công ty EMS.

Đánh giá chung: BKS đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 theo đúng chức năng nhiệm vụ ghi trong Điều lệ Tổng công ty EMS. Các Kiểm soát viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

6. Thù lao của Ban Kiểm soát:

Theo Tờ trình thông qua mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019 và dự kiến mức thù lao năm 2020 trình ĐHĐCĐ.

7. Kết luận:

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Tổng công ty EMS trình Đại hội đồng cổ đông.

Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty EMS, Ban Kiểm soát không phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc làm phương hại đến quyền lợi của Tổng công ty EMS cũng như của cổ đông.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm

2020; nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông, định hướng trong năm 2020 Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục:

- Thực hiện công tác giám sát HĐQT đối với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, việc tổ chức họp và ra Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Thực hiện công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của HĐQT và hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Giám sát hiệu lực và sự tuân thủ các quy trình, quy định, quy chế quản trị nội bộ.

- Giám sát tình hình thực hiện đầu tư, quản lý và sử dụng vốn.

- Thực hiện giám sát toàn bộ tình hình tài chính thông qua thẩm định, phân tích BCTC, kiểm tra sổ sách, chứng từ, tài liệu kế toán.

- Các công tác giám sát khác: Phối hợp với các đoàn kiểm tra của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc. Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty EMS về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên,
- HĐQT, Ban TGD,
- Các TV BKS,
- Lưu BKS./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Tất Thành

Số: /TTr-HĐQT.IV

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Báo cáo một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty EMS) và Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Tổng công ty EMS,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Tổng công ty EMS và đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Một số chỉ tiêu chính trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019:

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Tại ngày 01/01/2019 (Trình bày lại) | Tại ngày 31/12/2019 |
|-----|-----------------------------------|---|------------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 558,749 | 598,954 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 218,453 | 224,769 |
| 2.1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 91,591 | 91,591 |
| 2.2 | Quỹ đầu tư phát triển | 68,504 | 76,897 |
| 2.3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 58,358 | 56,281 |

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

| T T | Chỉ tiêu | Cách tính | Năm 2018 (Trình bày lại) | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|--------|------------------------------|-----------|-----------------------------------|-------------|----------------------|
| 1 | Doanh thu cung cấp dịch vụ | (a) | 1,513,384 | 1,802,398 | 119.10% |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | (b) | - | - | |

Đơn vị tính: triệu đồng

| T T | Chỉ tiêu | Cách tính | Năm 2018 (Trình bày lại) | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|--------|--|---------------------------------|-----------------------------------|------------------|----------------------|
| 3 | Doanh thu thuần | $(c=a-b)$ | 1,513,384 | 1,802,398 | 119.10% |
| 4 | Giá vốn cung cấp dịch vụ | (d) | 1,269,280 | 1,526,372 | 120.25% |
| 5 | Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ | $(e=c-d)$ | 244,104 | 276,026 | 113.08% |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | (f) | 2,615 | 2,132 | 81.52% |
| 7 | Chi phí tài chính | (g) | 2,257 | 1,111 | 49.20% |
| 8 | Chi phí bán hàng và chi phí quản lý | (h) | 183,703 | 211,018 | 114.87% |
| 9 | Lợi nhuận hoạt động kinh doanh | $(i=e+f-g-h)$ | 60,758 | 66,029 | 108.67% |
| 1 0 | Thu nhập khác | (k1) | 1,156 | 805 | 69.63% |
| 1 1 | Chi phí khác | (k2) | 291 | 226 | 77.73% |
| 1 2 | Lợi nhuận khác | $(k=k1-k2)$ | 865 | 579 | 66.91% |
| 1 3 | Tổng lợi nhuận trước thuế | $(l=i+k)$ | 61,623 | 66,608 | 108.09% |
| 1 4 | Thuế TNDN hiện hành | (m) | 12,733 | 13,376 | 105.04% |
| 1 5 | Lợi nhuận sau thuế | $(p=l-m-n)$ | 48,890 | 53,232 | 108.88% |

Ghi chú: Tổng công ty EMS ghi nhận và trình bày lại số liệu năm 2018 theo kết luận tại Biên bản Thanh tra quyết toán thuế năm 2018 của Cục thuế thành phố Hà Nội.

Chi tiết Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2019 của Tổng công ty đã được đăng tải trên website theo địa chỉ: <http://ems.com.vn> và được đính kèm Tờ trình này.

2- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung “Giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên,

- Lưu HĐQT.

Chu Thị Lan Hương

Số: /TTr-HĐQT.IV

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2019 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS kế hoạch năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần**

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty cổ phần (Tổng công ty) và Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2019 của Tổng công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2019 và mức thù lao, tiền lương HĐQT, BKS kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

| TT | Nội dung | Số tiền (VND) | Ghi chú |
|------------|--|-----------------------|---|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019 | 66,607,670,515 | (a) |
| 1.1 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 13,375,689,810 | (b) |
| 1.2 | Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2019 | 53,231,980,705 | (c=a-b) |
| 2 | Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018 | 3,048,569,138 | Theo Biên bản Thanh tra của Cục thuế Hà Nội (d) |
| 3 | Phân phối LN sau thuế thực hiện năm 2019 | 56,280,549,843 | (e=c+d) |
| 3.1 | Trả thù lao cho HĐQT và BKS theo mức chi đã được ĐHCĐ thường niên năm 2019 thông qua | 635,040,000 | (f) |
| 3.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông theo tỷ lệ 10%/cổ phần | 9,159,125,000 | (g) = 10% x 9,159,125 x 10,000 |
| 3.3 | Lợi nhuận còn lại | 46,486,384,843 | (h=e-f-g) |
| a | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tương đương | 37,988,550,000 | (i) |

| TT | Nội dung | Số tiền (VND) | Ghi chú |
|----|---|---------------|-----------|
| | 1.45 tháng lương thực hiện của CBCNV | | |
| b | Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành tương đương 1 tháng lương bình quân thực hiện của cán bộ quản lý | 320,500,000 | (j) |
| c | Trích Quỹ đầu tư phát triển | 8,177,334,843 | (k=h-i-j) |

2. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện năm 2019 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT và Ban kiểm soát kế hoạch năm 2020:

2.1. Tiền thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2019:

Căn cứ mức thù lao kế hoạch của HĐQT và BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua; căn cứ nguyên tắc xác định thù lao thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và số lượng thành viên bình quân thực tế trong năm, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt số tiền thù lao chi trả cho HĐQT và BKS (không bao gồm cán bộ chuyên trách) năm 2019 với tổng số tiền là **635,040,000 đồng** (Sáu trăm ba mươi lăm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Chi tiết như sau:

| T | T | Chức danh | Kế hoạch 2019 | | | Thực hiện 2019 | | |
|-----------|---|---|---------------------------------|------------------------------------|------------------------|---------------------------------|--|-------------------------|
| | | | Số lượng b.quân (người /tháng) | Bình quân 2019 (VND/ người/ tháng) | Thù lao kế hoạch (VND) | Số lượng b.quân (người /tháng) | Bình quân thực hiện năm 2019 (VND/ người/ tháng) | Thù lao thực hiện (VND) |
| I | | Cán bộ đại diện vốn | | | 259,200,000 | | | 336,960,000 |
| 1 | | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 11,880,000 | 142,560,000 | 1 | 11,880,000 | 142,560,000 |
| 2 | | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 |
| 3 | | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (từ T5/2019) | | | | 1 | 9,720,000 | 77,760,000 |
| II | | Cán bộ không đại diện vốn | | | 298,080,000 | | | 298,080,000 |
| 1 | | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 |
| 2 | | Thành viên BKS kiêm nhiệm | 2 | 7,560,000 | 181,440,000 | 2 | 7,560,000 | 181,440,000 |

| | | | | | | | |
|--|------------------|--|--|--------------------|--|--|--------------------|
| | Tổng cộng | | | 557,280,000 | | | 635,040,000 |
|--|------------------|--|--|--------------------|--|--|--------------------|

2.2. Mức thù lao, tiền lương HĐQT và BKS kế hoạch năm 2020:

| TT | Chức danh | Đề xuất KH năm 2020 | |
|-----------|---|---------------------|-------------------------------------|
| | | Số lượng | Thù lao bình quân (VND/người/tháng) |
| I | Thù lao của các cán bộ kiêm nhiệm | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 11,880,000 |
| 2 | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 2 | 9,720,000 |
| 3 | Thành viên BKS kiêm nhiệm | 2 | 7,560,000 |
| II | Tiền lương của cán bộ chuyên trách | | |
| 1 | Trưởng BKS chuyên trách | 1 | 34,750,000 |

Căn cứ mức thù lao đề xuất trên, tổng mức thù lao của HĐQT và BKS kiêm nhiệm kế hoạch năm 2020 là **673,920,000 đồng** (Sáu trăm bảy mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Thuyết minh:

a- Thù lao thực hiện năm 2019:

- Mức thù lao thực hiện năm 2019 được xác định căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và hệ số phân bổ tiền thù lao cho các chức danh giữ nguyên theo hệ số áp dụng khi xây dựng kế hoạch thù lao năm 2019 (Chủ tịch HĐQT hệ số 1.1; Thành viên HĐQT kiêm nhiệm hệ số 0.9; Thành viên BKS kiêm nhiệm hệ số 0.7)

- Thực hiện các quyết định số 25/QĐ-HĐQT.IV và số 26/QĐ-HĐQT.IV về việc thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty đối với ông Lê Quốc Anh để nhận công tác khác theo quyết định bổ nhiệm của Tổng công ty BĐVN kể từ ngày 01/5/2019. Đồng thời, bổ nhiệm bà Hà Thị Hòa – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty trong thời hạn 03 năm kể từ ngày 01/5/2019.

Do vậy, kể từ ngày 01/5/2019 Tổng công ty có 01 lao động quản lý chuyên trách là đại diện vốn, đồng thời giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty và 01 thành viên Hội đồng quản trị thôi giữ công tác quản lý chuyên trách và chuyển sang công tác kiêm nhiệm. Vì vậy, tổng số Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm của năm 2019 là 2.7 người (cao hơn so với kế hoạch ban đầu).

b- Thù lao kế hoạch năm 2020:

- Mức thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm được xây dựng trên cơ sở quy định về mức thù lao của người quản lý không chuyên trách quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH. Đồng thời, trên cơ sở số lao động quản lý kiêm nhiệm thực tế, Tổng công ty EMS đề xuất giữ nguyên hệ số phân bổ tiền thù lao cho các chức danh quản lý kế hoạch năm 2020 tương tự như năm 2019. Cụ thể:

- + Chủ tịch HĐQT: hệ số 1.1;
- + Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: hệ số 0.9;
- + Ủy viên BKS kiêm nhiệm: hệ số 0.7.

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách xác định trong quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH được tính tương đương bằng 2.5 lần tiền lương bình quân kế hoạch của CBCNV Tổng công ty EMS (Mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 là 13,900,000 đồng/người/tháng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu HĐQT, TCKT.

Chu Thị Lan Hương

Số:/TTTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019 và đề xuất phương án tăng vốn cổ phần trong năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2012 và các văn bản pháp lý có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần,

Trong năm 2019, Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty EMS) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua phương án phát hành 5.841.689 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 16/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019. Tuy nhiên do phát sinh một số vướng mắc khi triển khai thủ tục tăng vốn nên đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty EMS vẫn chưa thực hiện phương án phát hành. Do đó, Hội đồng Quản trị Tổng công ty EMS kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 cho phép tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành

- **Cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Vốn điều lệ trước khi phát hành:** 91.591.252.374 đồng.
- **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.841.689 cổ phiếu (Năm triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi chín cổ phiếu).
- **Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 58.416.890.000 đồng (Năm mươi tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).
- **Tỷ lệ phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 63,78%.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu thưởng không bị hạn chế chuyển nhượng.
- **Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn thực hiện chia thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được lấy từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Tổng công ty.
- **Tỷ lệ thực hiện:** 10.000 : 6.378 (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu được nhận 6.378 cổ phiếu mới). Tổng số cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời gian phù hợp để triển khai và hoàn tất phương án phát hành.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- **Đăng ký bổ sung cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- **Thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm theo phương án tăng vốn sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung trên Hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (UpCom) vào thời điểm thích hợp theo lựa chọn của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật về chứng khoán.

2. Các nội dung ủy quyền

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật hiện hành;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Tổng công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh, đăng ký bổ sung cổ phiếu và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu: HDQT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

Số:/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ quyết định/công văn sốngày/...../..... của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc

Đề kiển toàn nhân sự Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (Tổng công ty), HĐQT kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị đối với ông/bà.....

2. Bầu thay thế thành viên Hội đồng Quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu thay thế: 01 (một) thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

QUY ĐỊNH

**Về việc: Đề cử, ứng cử ứng cử viên bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần**

Kính gửi: Quý cổ đông Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên và ổn định hoạt động kinh doanh;

Để chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần năm 2020, Hội đồng quản trị Tổng công ty xin thông báo tới các cổ đông Quy định cụ thể về việc đề cử, ứng cử ứng cử viên để bầu thay thế vào Hội đồng quản trị (HĐQT), theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần (Tổng công ty) như sau:

- 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu thay thế:** 01 (một) thành viên.
- 2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;
 - Thành viên HĐQT không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
 - Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Tổng công ty.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành.

Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

3. Đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị

Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị theo các tỷ lệ cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 90% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn như trên để bầu vào Hội đồng quản trị.

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn đề cử/ứng cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- 03 Bản cung cấp thông tin do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng: Chứng minh thư nhân dân, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt Kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử/ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (tính tại ngày 27/5/2020 – ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHCĐ thường niên năm 2020 của Tổng công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần).

Đơn đề cử/ứng cử tham gia Hội đồng quản trị và Bản cung cấp thông tin theo mẫu được đăng tải trên website của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần theo địa chỉ sau: <http://ems.com.vn>.

5. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Hồ sơ đề cử/ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

Kính đề nghị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông muốn đề cử, ứng cử ứng cử viên để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị phải gửi hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử đến Ban tổ chức đại hội **trước 16h00 ngày 15/6/2020** về địa chỉ sau:

Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần

Địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình II, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (84-024) 3757 55.99 - Fax: (84-024) 3757 6131.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

Dự thảo

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Căn cứ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.

2. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Tổng công ty ;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

- 3.1 Mỗi cổ đông được phát: Một tờ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị với tổng số phiếu bầu tương ứng bằng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền x 01 (một) (số lượng thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn bầu trong Đại hội).
- 3.2 Cổ đông thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Hội đồng quản trị sao cho tổng số phiếu bầu cho các ứng viên trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và được ủy quyền x số lượng thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn bầu trong Đại hội.
- 3.3 Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:
 - Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát; hoặc
 - Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Ban tổ chức Đại hội; hoặc
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc
 - Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền; hoặc
 - Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong; hoặc
 - Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu.
- 3.4 Quy định về việc kiểm phiếu:
 - Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;

- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Danh sách các ứng cử viên và Quy chế bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

4. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị:

- 4.1 Các ứng cử viên trúng cử bầu vào Hội đồng quản trị là 01 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp.
- 4.2 Trong trường hợp không lựa chọn được đủ số ứng viên Hội đồng quản trị do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
- 4.3 Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

5. Hiệu lực thi hành:

- Thể lệ bầu cử này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thể lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Lan Hương

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

(Kèm theo quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần)

1. Quy định về việc bầu đôn phiếu

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Cách thức bầu

a) Xác định tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của một cổ đông (hoặc người được ủy quyền)

Tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của cổ đông/người được ủy quyền được xác định theo công thức sau:

Tổng số phiếu bầu = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu và được ủy quyền x (nhân) số thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn bầu

Ví dụ: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn bầu vào Hội đồng quản trị tại Đại hội là 01 người. Ông X là cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của ông X là $(1.000 * 1) = 1.000$ phiếu bầu. Danh sách các ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua giả định là có 2 ứng cử viên.

b) Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần **tổng số phiếu bầu** của cổ đông/người được ủy quyền cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, ông X chia tổng số phiếu bầu của mình là 1.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn :

| <i>TT</i> | <i>Họ và tên</i> | <i>Số phiếu bầu</i> |
|-----------|-------------------------|---------------------|
| 1 | Nguyễn A | 1.000 |
| 2 | Nguyễn B | 0 |
| | <i>Tổng cộng</i> | 1.000 |

Lưu ý: - Ông X có thể chỉ sử dụng **bằng hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu của mình** (ở ví dụ này, tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của ông X là 1.000 phiếu) để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 1.000 phiếu thì tờ phiếu bầu của ông X là không hợp lệ.

- Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu bầu của người cầm phiếu, số này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đông/người được ủy quyền là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện cổ đông đó đang sở hữu hoặc được ủy quyền. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ

**ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần;

Tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông hiện nắm giữ..... cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần (EMS) trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên, danh sách chi tiết gồm:

| STT | Tên cổ đông | CMND/ Thẻ căn cước/Hộ chiếu/ ĐKKD (Số, Nơi cấp, Ngày cấp) | Địa chỉ thường trú/ Trụ sở | Số cổ phiếu sở hữu (*) | Tỷ lệ %/Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của EMS |
|------------------|-------------|---|----------------------------|------------------------|--|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| Tổng cộng | | | | | |

(*): Số cổ phần sở hữu trong thời hạn liên tục sáu tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 27/5/2020)

Bằng văn bản này tôi/chúng tôi cùng nhất trí đề cử (các) ông, bà có tên dưới đây/tự ứng cử là ứng cử viên bầu vào Hội đồng Quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020. Thông tin ứng cử viên được đề cử/ứng cử:

| STT | Họ và tên người được đề cử/ứng cử | CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu (Số, Nơi cấp, Ngày cấp) | Trình độ học vấn |
|-----|-----------------------------------|--|------------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | |
|--|--|--|--|

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan có đủ điều kiện để được đề cử ứng viên/tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy định về đề cử, ứng cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần.

Đề nghị Ban tổ chức Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện - Công ty cổ phần ghi nhận danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng Quản trị của cổ đông/nhóm cổ đông nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày tháng năm 2020
CỔ ĐÔNG/CÁC CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Hồ sơ kèm theo:

- 03 Bản cung cấp thông tin do ứng cử viên tự khai (theo mẫu của EMS);
- Bản sao công chứng CMND/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các văn bản, chứng chỉ chuyên môn khác;
- Giấy ủy quyền (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử/ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Ảnh 4x6

*(có đóng dấu
giáp lai của cơ
quan xác nhận)*

- 1) Họ và tên:
- 2) Giới tính:
- 3) Ngày, tháng, năm sinh:
- 4) Nơi sinh:
- 5) Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: ngày cấp nơi cấp
- 6) Quốc tịch:
- 7) Dân tộc:
- 8) Địa chỉ thường trú:
- 9) Số điện thoại:
- 10) Địa chỉ email:
- 11) Trình độ chuyên môn:
- 12) Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc | Vị trí công việc |
|-----------|--------------|------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

13) Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

14) Số cổ phiếu nắm giữ tại Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần (EMS):

cổ phần, chiếm % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:

+ Cá nhân sở hữu:

15) Các cam kết nắm giữ (nếu có):

16) Danh sách người có liên quan của người khai

(Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)

| Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan | Số CMND/Hộ chiếu/GCNĐKKD/Giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại EMS | Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại EMS trên vốn điều lệ | Mối quan hệ |
|--|---|-----------------------------------|---|-------------|
| | | | | |

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

17) Lợi ích liên quan đối với EMS (nếu có):

18) Quyền lợi mâu thuẫn với EMS (nếu có):

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nêu trên.

Bản cung cấp thông tin này được lập để hoàn thiện hồ sơ ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần và thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định. Trong trường hợp trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ các quy định có liên quan của EMS và pháp luật trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.

....., ngày tháng năm

**Công chứng chứng thực chữ ký của người khai hoặc
xác nhận của tổ chức đang làm việc hoặc xác nhận
của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về việc
người khai đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn**

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 24/11/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần ngày 18/06/2020;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần với một số nội dung chủ yếu:

1.1 Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | Kế hoạch 2019 | | Thực hiện 2019 | | |
|----|---------------------------|---------------|--------------|----------------|--------------|--------------|
| | | KH 2019 | % so TH 2018 | Thực hiện 2019 | % so TH 2018 | % so KH 2019 |
| 1 | Tổng doanh thu | 2,250,000 | 148.36% | 1,805,334 | 119.04% | 80.24% |
| 2 | Tổng chi phí | 2,183,500 | 149.68% | 1,738,727 | 119.19% | 79.63% |
| 3 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 66,500 | 115.05% | 66,608 | 115.24% | 100.16% |

| | | | | | | |
|---|-------------------------|--------|---------|--------|---------|---------|
| 4 | Tổng lợi nhuận sau thuế | 52,990 | 115.59% | 53,232 | 116.12% | 100.46% |
| 5 | TỶ LỆ CỔ TỨC | 10.00% | 83.33% | 10.00% | 83.33% | 100.00% |

1.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

- Tổng doanh thu: 2.060 tỷ đồng, tăng 14,11% so với doanh thu thực hiện năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế: 66,7 tỷ đồng, tương đương lợi nhuận trước thuế năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế: 53,3 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu: 30,17%.
- Tỷ lệ cổ tức: 10%/cổ phần.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 với một số nội dung chủ yếu sau:

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2018 | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|----------|----------------------------------|------------------|------------------|----------------------|
| 1 | Tổng Doanh thu | 1.516.624 | 1,805,334 | 119.04% |
| 1.1 | Doanh thu cung cấp dịch vụ | 1.512.890 | 1,802,398 | 119.14% |
| 1.2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính | 2.615 | 2,132 | 81.52% |
| 1.3 | Thu nhập khác | 1.119 | 805 | 71.92% |
| 2 | Chi phí | 1.458.825 | 1,738,727 | 119.19% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 57.799 | 66,608 | 115.24% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | 12% | 10.00% | 83.33% |

2.2 Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Thực hiện 2019 | Kế hoạch 2020 | Tỷ lệ % 2020/2019 |
|-----|--|-------------------|------------------|----------------------|
| 1 | Tổng Doanh thu | 1,805,334 | 2,060,000 | 114.11% |
| 1.1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1,802,398 | 2,058,350 | 114.20% |
| 1.2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính | 2,132 | 1,300 | 60.98% |
| 1.3 | Thu nhập khác | 805 | 350 | 43.49% |

| | | | | |
|---|----------------------|-----------|-----------|---------|
| 2 | Chi phí | 1,738,727 | 1,993,300 | 114.64% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 66,608 | 66,700 | 100.14% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | 10.00% | 10.00% | 100.00% |

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Nội dung chi tiết theo Báo cáo của Ban Kiểm soát tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

4.1 Một số chỉ tiêu chính trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019:

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Tại ngày 01/01/2019 (Trình bày lại) | Tại ngày 31/12/2019 |
|-----|-----------------------------------|---|------------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 558,749 | 598,954 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 218,453 | 224,769 |
| 2.1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 91,591 | 91,591 |
| 2.2 | Quỹ đầu tư phát triển | 68,504 | 76,897 |
| 2.3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 58,358 | 56,281 |

4.2 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: triệu đồng

| T T | Chỉ tiêu | Cách tính | Năm 2018 (Trình bày lại) | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|--------|--|-----------|--------------------------------|------------------|----------------------|
| 1 | Doanh thu cung cấp dịch vụ | (a) | 1,513,384 | 1,802,398 | 119.10% |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | (b) | - | - | |
| 3 | Doanh thu thuần | (c=a-b) | 1,513,384 | 1,802,398 | 119.10% |
| 4 | Giá vốn cung cấp dịch vụ | (d) | 1,269,280 | 1,526,372 | 120.25% |
| 5 | Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ | (e=c-d) | 244,104 | 276,026 | 113.08% |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | (f) | 2,615 | 2,132 | 81.52% |

Đơn vị tính: triệu đồng

| T T | Chỉ tiêu | Cách tính | Năm 2018 (Trình bày lại) | Năm 2019 | Tỷ lệ % 2019/2018 |
|-----------|---------------------------------------|--------------------|--------------------------------|---------------|----------------------|
| 7 | Chi phí tài chính | (g) | 2,257 | 1,111 | 49.20% |
| 8 | Chi phí bán hàng và chi phí quản lý | (h) | 183,703 | 211,018 | 114.87% |
| 9 | Lợi nhuận hoạt động kinh doanh | (i=e+f-g-h) | 60,758 | 66,029 | 108.67% |
| 10 | Thu nhập khác | (k1) | 1,156 | 805 | 69.63% |
| 11 | Chi phí khác | (k2) | 291 | 226 | 77.73% |
| 12 | Lợi nhuận khác | (k=k1-k2) | 865 | 579 | 66.91% |
| 13 | Tổng lợi nhuận trước thuế | (l=i+k) | 61,623 | 66,608 | 108.09% |
| 14 | Thuế TNDN hiện hành | (m) | 12,733 | 13,376 | 105.04% |
| 15 | Lợi nhuận sau thuế | (p=l-m-n) | 48,890 | 53,232 | 108.88% |

Ghi chú: Tổng công ty EMS ghi nhận và trình bày lại số liệu năm 2018 theo kết luận tại Biên bản Thanh tra quyết toán thuế năm 2018 của Cục thuế thành phố Hà Nội.

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| TT | Nội dung | Số tiền (VND) | Ghi chú |
|----------|--|-----------------------|---|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019 | 66,607,670,515 | (a) |
| 1.1 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 13,375,689,810 | (b) |
| 1.2 | Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2019 | 53,231,980,705 | (c=a-b) |
| 2 | Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018 | 3,048,569,138 | Theo Biên bản Thanh tra của Cục thuế Hà Nội (d) |
| 3 | Phân phối LN sau thuế thực hiện năm 2019 | 56,280,549,843 | (e=c+d) |
| 3.1 | Trả thù lao cho HĐQT và BKS theo mức chi đã được ĐHCĐ thường niên năm 2019 thông qua | 635,040,000 | (f) |
| 3.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông theo tỷ lệ 10%/cổ | 9,159,125,000 | (g) = 10% x |

| TT | Nội dung | Số tiền (VND) | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------|-----------------------|
| | phần | | 9,159,125 x 10,000 |
| 3.3 | Lợi nhuận còn lại | 46,486,384,843 | (h=e-f-g) |
| a | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tương đương 1.45 tháng lương thực hiện của CBCNV | 37,988,550,000 | (i) |
| b | Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành tương đương 1 tháng lương bình quân thực hiện của cán bộ quản lý | 320,500,000 | (j) |
| c | Trích Quỹ đầu tư phát triển | 8,177,334,843 | (k=h-i-j) |

Điều 7. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 và mức thù lao, tiền lương của HĐQT và Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2020

7.1 Tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019:

| ST T | Chức danh | Kế hoạch 2019 | | | Thực hiện 2019 | | |
|-----------|---|-----------------------------------|------------------------------------|------------------------|-----------------------------------|--|-------------------------|
| | | Số lượng b. quâ n (người / tháng) | Bình quân 2019 (VND/ người/ tháng) | Thù lao kế hoạch (VND) | Số lượng b. quâ n (người / tháng) | Bình quân thực hiện năm 2019 (VND/ người /tháng) | Thù lao thực hiện (VND) |
| I | Cán bộ đại diện vốn | | | 259,200,000 | | | 336,960,000 |
| 1 | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 11,880,000 | 142,560,000 | 1 | 11,880,000 | 142,560,000 |
| 2 | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 |
| 3 | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (từ T5/2019) | | | | 1 | 9,720,000 | 77,760,000 |
| II | Cán bộ không đại diện vốn | | | 298,080,000 | | | 298,080,000 |
| 1 | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 | 1 | 9,720,000 | 116,640,000 |
| 2 | Thành viên BKS kiêm nhiệm | 2 | 7,560,000 | 181,440,000 | 2 | 7,560,000 | 181,440,000 |
| | Tổng cộng | | | 557,280,000 | | | 635,040,000 |

7.2 Mức thù lao, tiền lương của HĐQT và BKS kế hoạch năm 2020:

| TT | Chức danh | Đề xuất KH năm 2020 | |
|----|-----------|---------------------|-------------------|
| | | Số lượng | Thù lao bình quân |

| | | | (VND/người/tháng) |
|-----------|---|---|-------------------|
| I | Thù lao của các cán bộ kiêm nhiệm | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 11.880.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 2 | 9.720.000 |
| 3 | Thành viên BKS kiêm nhiệm | 2 | 7.560.000 |
| II | Tiền lương của các cán bộ chuyên trách | | |
| 1 | Trưởng BKS chuyên trách | 1 | 34.750.000 |

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số/TTr-HĐQT.IV ngày 18/06/2020 đính kèm).

Điều 8. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

8.1 Phương án phát hành

- **Cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bru điện – Công ty cổ phần.
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Vốn điều lệ trước khi phát hành:** 91.591.252.374 đồng.
- **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 9.159.125 cổ phần.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.841.689 cổ phiếu (Năm triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi chín cổ phiếu).
- **Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 58.416.890.000 đồng (Năm mươi tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).
- **Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 63,78%.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu thưởng không bị hạn chế chuyển nhượng.
- **Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn thực hiện được lấy từ nguồn quỹ đầu tư phát triển trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Tổng công ty.
- **Tỷ lệ thực hiện:** 10.000 : 6.378 (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu được nhận 6.378 cổ phiếu mới). Tổng số cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời gian phù hợp để triển khai và hoàn tất phát hành.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- **Đăng ký bổ sung cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- **Thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm theo phương án tăng vốn sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung trên Hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (UpCom) vào thời điểm thích hợp theo lựa chọn của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật về chứng khoán.

8.2 Các nội dung ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật hiện hành;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Tổng công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký bổ sung cổ phiếu và thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

Điều 9. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông/bà

Điều 10. Danh sách nhân sự trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị:

Ông/Bà – CMND/CCCD số do cấp ngày/...../.....

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

**TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, Cổ đông (để báo cáo),
- TV.HĐQT; Ban Tổng Giám đốc (để t/hiện),
- Ban Kiểm soát (để giám sát),
- Lưu HĐQT.

Chu Thị Lan Hương